

Bản án số: 47/2021/HS-ST  
Ngày 06-7-2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bùi Thị Dung

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Nguyễn Thị Tuyết Hồng

2. Ông Đặng Văn Đề

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phùng Nữ Lệ Chi – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa:*** Bà Võ Thị Như Điềm - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2021; tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2021/QĐXXST - HS ngày 23 tháng 6 năm 2021, đối với bị cáo:

**Nguyễn Phúc H** sinh năm: 1991 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; nơi cư trú: Tổ 1, khu phố H, phường LH, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1968 (đã chết) và bà Trương Thị H, sinh năm: 1970; Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có ba anh em.

Tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 21/2012/HSST ngày 12/4/2012, bị Tòa án nhân dân thị xã Bà Rịa (nay là thành phố Bà Rịa) xử phạt 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 35/2015/HSST ngày 02/6/2015 bị Tòa án nhân dân TP.Bà Rịa xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 25/8/2019, H chấp hành án xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Quyết định số 86/QĐ-XPHC ngày 07/9/2010 bị Công an thị xã Bà Rịa (nay là thành phố Bà Rịa) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tham gia gây rối có sử dụng hung khí thô sơ với số tiền 1.500.000 đồng.

Tại Quyết định số 36/QĐ-XPHC ngày 05/4/2014 bị Công an thành phố Bà Rịa, Bà Rịa xử phạt vi phạm hành chính về sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 750.000 đồng.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23 tháng 02 năm 2021, có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Chị Lê Thị Tố N, sinh năm 1996, địa chỉ: Số 4/10 Hòa Hảo, Phường 5, Quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

Chỗ ở hiện nay: Thị trấn LH, huyện LĐ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 01 năm 2021, Nguyễn Phúc H đến khu vực thị trấn LĐ, huyện LĐ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu gặp một người đàn ông tên Tuấn (không rõ lai lịch) mua 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng. H mang về nhà tại Tổ 11, ấp Phước Tân 2, xã T, thành phố Bà Rịa sử dụng một phần, số ma túy còn lại H cất giấu dưới dàn amply trong phòng ngủ của mình để sử dụng. Đến khoảng 19 giờ ngày 15 - 01 - 2021, Lê Thị Tố N đến nhà H chơi. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, lực lượng công an xã T kiểm tra hành chính nhà H, H và N thừa nhận có sử dụng ma túy. Kết quả xét nghiệm, H và N đều dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine. Qua làm việc, H tự nguyện giao nộp: 01 gói nylon hàn kín, bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt cất giấu dưới dàn amply. Công an xã T lập biên bản vụ việc và thu giữ: 01 gói nylon, bên trong chứa chất kết tinh không màu trong suốt và 01 điện thoại di động màu trắng có chữ Samsung.

Cơ quan điều tra Công an thành phố Bà Rịa tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của H không phát hiện, thu giữ gì thêm.

Tại cơ quan điều tra, Lê Thị Tố N thừa nhận có sử dụng ma túy khi đến nhà H chơi vào tối ngày 15 tháng 01 năm 2021. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an kiểm tra, phát hiện H tàng trữ ma túy, N không biết H cất giấu ma túy.

Tại kết luận giám định số 117/KLGD-PC09-MT ngày 25/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BR-VT kết luận: Mẫu chất kết tinh không màu trong suốt chứa trong 01 gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu vàng, có hình dấu của Công an xã T – Công an thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Thiếu tá Trần Thanh Phong, Đại úy Trần Thị Diễm M, Nguyễn Phúc H, Lê Thị Tố N, Đinh Đức T, Nguyễn Văn Đ, gửi đến giám định có khối lượng 0,3991 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

- 01 (một) phong bì màu vàng Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu niêm phong dán kín. Tem niêm phong ghi vụ số 117 ngày 25/01/2021, có dấu mộc đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, chữ ký của Phó Trưởng phòng Thượng tá Nguyễn Đức T và Giám định viên Hoàng Thị Lan M.

- 01 (một) điện thoại di động màu trắng, có chữ Samsung dùng để liên lạc với gia đình và bạn bè.

Tại bản Cáo trạng số 37/CT-VKS ngày 14 - 6 - 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa đã truy tố bị cáo Nguyễn Phúc H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

*Tại phiên tòa:*

- Kiểm sát viên giữ quyền công tố sau khi tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra, xét xử vụ án, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Phúc H từ 5 năm tù đến 5 năm 6 tháng tù. Bị cáo không có việc làm ổn định nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy toàn bộ ma túy còn lại sau giám định là 01 (một) phong bì màu vàng Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu niêm phong dán kín. Tem niêm phong ghi vụ số 117 ngày 25/01/2021, có dấu mộc đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, chữ ký của Phó Trưởng phòng Thượng tá Nguyễn Đức T và Giám định viên Hoàng Thị Lan M. Trả lại 01 (một) điện thoại di động màu trắng, có chữ Samsung bị cáo dùng để liên lạc với gia đình.

Bị cáo thành khẩn khai báo, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố; không tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bà Rịa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 15 tháng 01 năm 2021, lực lượng Công an xã T, thành phố Bà Rịa kiểm tra hành chính nhà Nguyễn Phúc Hậu. H tự nguyện giao nộp: 01 gói nylon hàn kín, bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt, qua giám định có khối lượng 0,3991 gam, loại Methamphetamine, H tàng trữ để sử dụng.

Nguyễn Phúc H từng bị Tòa án nhân dân thị xã Bà Rịa (nay là thành phố Bà Rịa) xử phạt 02 năm tù về tội Cố ý gây thương tích theo Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2012/HSST ngày 12/4/2012 và theo Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2015/HSST ngày 02/6/2015 thì H bị Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Như vậy bị cáo H đã tái phạm chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi vi phạm do cố ý, theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 53 Bộ luật hình sự.

Do đó lần phạm tội này của bị cáo Nguyễn Phúc H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ, H quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân dẫn đến Nền loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng, đồng thời bảo đảm phòng ngừa tội phạm chung. Bị cáo từng bị xử phạt tù về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, nhưng bị cáo vẫn không lấy làm bài học kinh nghiệm mà còn tiếp tục phạm tội nên cần cách ly bị cáo với xã hội một thời gian.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách Nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách Nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, xét xử vụ án, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên xem xét áp dụng điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có khả năng thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì màu vàng Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu niêm phong dán kín. Tem niêm phong ghi vụ số 117 ngày 25/01/2021, có dấu mộc đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, chữ ký của P.Trưởng phòng Thượng tá Nguyễn Đức T và Giám định viên Hoàng Thị Lan M. 01 (một) điện thoại di động màu trắng, có chữ Samsung dùng để liên lạc với gia đình, không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo.

[7] Quan điểm của Đại diện viện kiểm sát là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn luật định.

Vì những lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

*Tuyên bố:* Bị cáo Nguyễn Phúc H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phúc H 5 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 23 tháng 02 năm 2021.

*Về xử lý vật chứng:* Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì màu vàng Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu niêm phong dán kín. Tem niêm phong ghi vụ số 117 ngày 25/01/2021, có dấu mộc đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, chữ ký của Phó Trưởng phòng Thượng tá Nguyễn Đức T và Giám định viên Hoàng Thị Lan M.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Phúc H 01 (một) điện thoại di động màu trắng, có chữ Samsung

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 65 ngày 15 - 6 - 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa).

*Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 - 12 - 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Phúc H phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (ngày 06-7-2021) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV 06, PC 10 - Công an tỉnh BR-VT;
- VKSND thành phố Bà Rịa;
- Công an thành phố Bà Rịa;
- Chi cục thành phố Bà Rịa;
- UBND xã T, Bà Rịa;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Thị Dung**